

Số: 217/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 23 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 492/TLST-DS, ngày 04/12/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP QT Việt Nam (VIB); địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà Sailinh Tower, số 111A đường P, Phường Sài G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ngô Trung H, Lê Hoàng T, Nguyễn Thị Hoài H và bà Nguyễn Thị Thanh V, cán bộ Ngân hàng TMCP QT Việt Nam; địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà Sailinh Tower, số 111A đường P, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

*1.2. Bị đơn: Ông **Đồng Văn Bình P**, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 31 (thôn 8, xã Đam B'ri cũ), Phường 2 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.*

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phạm Thị Tra, sinh năm 1936; Lý Văn Nuôi, sinh năm 1968 và Nguyễn Thị Cẩm Thúy, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố Lam Sơn, phường Tân Phước, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Đồng Văn Bình P có nghĩa vụ thanh toán cho cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 15/07/2026 là **5.143.815.084** đồng (nợ gốc là 4.244.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 356.470.555 đồng; lãi quá hạn là 543.344.529 đồng).

2.2. Tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc, nợ lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 16/07/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản tiền phải trả cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam theo quy định tại hợp đồng tín dụng (HĐTD) và hợp đồng thế chấp (HĐTC).

2.3. Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Đồng Văn Bình P không trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng TMCP QT Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 37, tờ bản đồ số 136, địa chỉ: Xã Phước H (phường Phước H), huyện Tân T (thị xã Phú M), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Tân Phước, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BQ 692500, số vào sổ cấp GCN: CH02434 do UBND huyện Tân T (thị xã Phú M), tỉnh Bà R – Vũng Tàu cấp ngày 02/01/2014, cập nhật chuyển nhượng ngày 12/04/2024 đứng tên ông Đồng Văn Bình P.

2.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Đồng Văn Bình P với Ngân hàng TMCP QT Việt Nam. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết Khoản nợ thì ông Đồng Văn Bình P vẫn phải có nghĩa vụ trả hết Khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam.

2.3. Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Đồng Văn Bình P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam chi phí tố tụng số tiền là 5000.000 đồng.

2.4. Về án phí: Bị đơn ông Đồng Văn Bình P chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 56.571.910 đồng.

- Nguyên đơn cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP QT Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.260.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009648 ngày 01/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ;
- VKSND khu vực 4 – Lâm Đồng;
- Phòng THAdân sự khu vực 4 – Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Công